

Số: 76 /TTr-UBND

Cần Thơ, ngày 22 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc giao chi tiết, điều chỉnh bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ từ các
nguồn vốn ngân sách địa phương**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Công văn số 1244/CV-TU ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tạm dừng việc khởi công các công trình, dự án, sửa chữa, nâng cấp trụ sở và mua sắm tài sản tại các cơ quan, đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố về Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025 của thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2021 của HĐND thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố về việc giao chi tiết, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND thành phố về việc giao chi tiết, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương;¹

Tiếp thu ý kiến góp ý của đại biểu và kết luận tại buổi họp thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách thuộc HĐND thành phố, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố đã rà soát, kính trình HĐND thành phố việc giao chi tiết, điều chỉnh bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ các nguồn vốn ngân sách địa phương với các nội dung cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 CÁC NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

1. Tổng số vốn Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được HĐND thành phố giao tại Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm

¹ Nghị quyết: số 66/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021; số 15/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022; số 29/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2022; số 44/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022; số 04/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2023; số 05/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2023; số 22/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023; số 23/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023; số 49/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023; số 50/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023; số 05/NQ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2024; số 13/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2024; số 21/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024; số 39/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2024; số 40/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2024; số 46/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024; số 47/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của HĐND thành phố;

2021, Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 và các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ là 44.300,561 tỷ đồng.

2. Đã giao chi tiết là 42.684,202 tỷ đồng, gồm:

a) Thành phố quản lý 33.882,202 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn chuẩn bị đầu tư, vốn quy hoạch: 135,354 tỷ đồng.

- Vốn thực hiện dự án: 33.746,848 tỷ đồng.

b) Quận, huyện quản lý theo tiêu chí định mức là 8.802 tỷ đồng.

3. Số vốn còn lại chưa giao chi tiết là 1.616,359 tỷ đồng, gồm:

a) Vốn chuẩn bị đầu tư, vốn quy hoạch: 14,646 tỷ đồng.

b) Vốn thực hiện dự án: 1.601,713 tỷ đồng, gồm:

- Các nguồn vốn ngân sách địa phương: 158,713 tỷ đồng.

- Vốn trái phiếu chính quyền địa phương: 1.443 tỷ đồng.

II. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT GIAO CHI TIẾT, ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

1. Vốn chuẩn bị đầu tư, vốn quy hoạch:

a) Đề xuất điều chỉnh giảm 1,604 tỷ đồng của Đồ án Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

b) Đề xuất giao chi tiết 8,471 tỷ đồng vốn chuẩn bị đầu tư, vốn quy hoạch cho 09 đồ án/dự án.

Như vậy, tổng số vốn chuẩn bị đầu tư, vốn quy hoạch đề xuất giao chi tiết kỳ này là 7,137 tỷ đồng.

Ngoài ra, UBND thành phố đề nghị HĐND thành phố xem xét, chấp thuận điều chỉnh đơn vị giao vốn chuẩn bị đầu tư, vốn quy hoạch của Đồ án Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 từ Sở Kế hoạch và Đầu tư sang Sở Tài chính để thực hiện bố trí kinh phí chi trả chi phí sau quyết toán và tất toán tài khoản theo quy định.

2. Vốn thực hiện dự án

a) Đề xuất điều chỉnh giảm 82 tỷ đồng của 02 dự án. Do trong quá trình triển khai thực hiện có tiết kiệm trong đấu thầu, không sử dụng dự phòng phí và một số chi phí khác, Chủ đầu tư đã có cơ sở pháp lý xác định giá trị kế hoạch vốn trung hạn không còn nhu cầu sử dụng.

b) Đề xuất giao chi tiết 202,589 tỷ đồng cho 06 dự án. Cụ thể:

(1). Dự án Trường bắn Đồng bằng sông Cửu Long: 42,191 tỷ đồng (dự án đã được HĐND thành phố thống nhất hỗ trợ vốn ngân sách địa phương để tiếp tục thực hiện hoàn thành dự án tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2024 và được Tư lệnh Quân khu 9 phê duyệt điều chỉnh dự án tại Quyết định số 148/QĐ-QK ngày 21 tháng 01 năm 2025).

(2). Dự án Kè chống sạt lở, chống xâm nhập mặn, ứng phó biến đổi khí hậu khu vực rạch Cái Sơn: 49,316 tỷ đồng. (Thuyết minh chi tiết dự án theo Phụ lục số I đính kèm).

(3). Dự án Máy gia tốc tuyến tính (LINACS) tại Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ: 32,086 tỷ đồng.

(4). Dự án Tuyến đường lộ hậu Kênh Thạnh Đông nối Mù U - Bến Bạ: 9,871 tỷ đồng.

(5). Dự án Cầu, tuyến đường vào cầu từ Khu tái định cư Trường Đại học Y Dược Cần Thơ đến Khu đô thị tái định cư Cửu Long: 54,358 tỷ đồng.

(6). Dự án Kè chống sạt lở sông Ô Môn (đoạn từ vàm Ba Rích đến rạch Cam My), khu vực Thới Hòa, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ - giai đoạn 1: đoạn từ vàm Ba Rích đến kênh Thủy lợi 1: 14,767 tỷ đồng.

(Chi tiết dự án theo Phụ lục: số IIa, IIb, III đính kèm)

3. Với kết quả dự kiến giao chi tiết, điều chỉnh bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nêu trên, số vốn còn lại chưa phân bổ chi tiết là 1.488,633 tỷ đồng, gồm:

a) Vốn chuẩn bị đầu tư, vốn quy hoạch: 7,509 tỷ đồng.

b) Vốn thực hiện dự án: 1.481,124 tỷ đồng, gồm:

- Các nguồn vốn ngân sách địa phương: 38,124 tỷ đồng.

- Vốn trái phiếu chính quyền địa phương: 1.443 tỷ đồng.

Hiện nay, một số dự án đang trong giai đoạn hoàn thiện hồ sơ đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư nên khi được cấp thẩm quyền phê duyệt UBND thành phố sẽ trình HĐND thành phố tiếp tục giao chi tiết số vốn nêu trên sau khi đảm bảo các thủ tục đầu tư theo quy định tại kỳ họp gần nhất. Đồng thời, UBND thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo các sở ngành và chủ đầu tư rà soát nhu cầu vốn để thực hiện hoàn thành dự án theo đúng thực tế, đề xuất giải pháp điều chuyển phù hợp, đảm bảo đủ vốn hoàn thành dự án, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản, để bố trí cho các nhiệm vụ/dự án đầu tư công cấp bách, cần đầu tư trong giai đoạn 2021-2025.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 53/TTr-UBND ngày 9 tháng 4 năm 2025, UBND thành phố kính trình HĐND thành phố xem xét, quyết nghị./.

(Đính kèm 02 dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố và các Phụ lục)

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.TU, TT.HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- UBND TP (1);
- Ban thuộc HĐND TP;
- Sở Tài chính;
- VP UBND TP (3D);
- Lưu: VT.PVCC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trương Cảnh Tuyên



Phụ lục I

Dự án Kè chống sạt lở, chống xâm nhập mặn, ứng phó biến đổi khí hậu khu vực rạch Cái Sơn

(Kèm theo Tờ trình số 76 /TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. THÔNG TIN DỰ ÁN

1. Tên dự án: Kè chống sạt lở, chống xâm nhập mặn, ứng phó biến đổi khí hậu khu vực rạch Cái Sơn.
2. Quyết định phê duyệt dự án chủ trương đầu tư: Công văn số 85/HĐND-TT ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố.
3. Quyết định phê duyệt dự án của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố: Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2018; Quyết định số 1620/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2018 về việc phê duyệt điều chỉnh khoản 4, 11, 18 Điều 1, hủy bỏ Khoản 15 Điều 1, điều chỉnh Phụ lục II tại Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2018; Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2021 về việc phê duyệt điều chỉnh khoản 16 và 18 Điều 1 Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2018; Quyết định số 2269/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022 về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án.
4. Tổng mức đầu tư: 314,937 tỷ đồng, trong đó:
 - a) Ngân sách Trung ương thuộc Chương trình mục tiêu ứng phó với Biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020: 252,931 tỷ đồng.
 - b) Ngân sách địa phương: 62,006 tỷ đồng.
5. Thời gian thực hiện dự án: năm 2019-2022.
6. Quy mô đầu tư: Xây dựng mới tuyến kè bê tông cốt thép với mục tiêu chống sạt lở, ứng phó biến đổi khí hậu với chiều dài khoảng 2.834,4m (riêng hiện trạng có tuyến kè 200 m tiếp giáp từ cầu Cái Sơn 2 đảm bảo ổn định, chỉ thực hiện việc nâng cấp, cải tạo cao trình đỉnh kè, gia cố mái lòng sông), phân chia ra 03 đoạn tuyến như sau:
 - a) Đoạn 1: từ Cầu Cái Sơn 1 đến cầu Rạch Bần, chiều dài 785,20m và đầu tư xây dựng 03 vị trí cầu giao thông và 01 vị trí cống hộp qua đường.
 - b) Đoạn 2: từ cầu Rạch Bần đến Cầu Cái Sơn 2, chiều dài 813,20m.
 - c) Đoạn 3: từ Cầu Cái Sơn 2 đến Cầu Sáu Bé, chiều dài 1.240,02m

II. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Dự án có 03 gói thầu xây lắp, đến nay tổng khối lượng hoàn thành ngoài công trình đạt khoảng 84%, cụ thể như sau:

STT	Nội dung/Thông tin	Chi tiết từng Gói thầu			Ghi chú
		Gói thầu 1 (Đoạn 1)	Gói thầu 2 (Đoạn 2)	Gói thầu 3 (Đoạn 3)	
1	- Thời gian thi công (ngày)	752	770	760	
	+ Khởi công	09/12/2019	20/11/2019	06/12/2019	
2	- Kinh phí thực hiện	35 tỷ/52,212 tỷ đồng (đạt 67,03%)	52 tỷ/62,299 tỷ đồng (đạt 87,4%)	75,14 tỷ/77,14 tỷ đồng (đạt 98%)	
3	- Tỷ lệ chung toàn dự án	84%			

III. TÌNH HÌNH BỐ TRÍ VÀ GIẢI NGÂN VỐN

1. Lũy kế vốn đã bố trí từ khởi công đến nay là 314,487 tỷ đồng, trong đó:

- a) Vốn ngân sách trung ương: 252,931 tỷ đồng.
- b) Vốn ngân sách địa phương: 61,556 tỷ đồng.

2. Lũy kế giá trị giải ngân từ khởi công đến nay là 204,008 tỷ đồng, trong đó:

a) Vốn ngân sách trung ương: 153,020 tỷ đồng, còn lại 99,910 tỷ đồng chưa giải ngân, đã bị hủy dự toán thu hồi về ngân sách trung ương.

b) Vốn ngân sách địa phương: 50,988 tỷ đồng, gồm:

- Kế hoạch vốn thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020: 31,062 tỷ đồng.

- Kế hoạch vốn thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: 19,926 tỷ đồng, còn lại 10,568 tỷ đồng chưa giải ngân đã bị hủy dự toán.

IV. KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Sau khi Dự án được bố trí Kế hoạch vốn thực hiện năm 2019, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, Chủ đầu tư khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện, đã triển khai thi công đồng loạt 03 gói thầu xây lắp vào cuối năm 2019. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện đã gặp một số vướng mắc như sau:

1. Công tác giải phóng mặt bằng

Dự án có tổng chiều dài trên 2.800 m đi qua địa bàn 02 quận: Ninh Kiều và Bình Thủy. Do công trình trải dài theo tuyến nên khối lượng thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án khá lớn và mất rất nhiều thời gian (trên toàn tuyến có khoảng 251 hộ bị ảnh hưởng bởi dự án, trong đó có khoảng 41 hộ được hưởng chính sách tái định cư (quận Ninh Kiều: 35 nền, quận Bình Thủy: 06 nền). Trong quá trình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng gặp một số khó khăn vướng mắc như sau:

a) Chủ đầu tư đã phối hợp với các địa phương tổ chức thực hiện song song công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư với công tác tổ chức thi công. Được sự đồng tình ủng hộ của người dân trên tuyến nên mặc dù chưa thực hiện xong công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư nhưng một số đoạn người dân vẫn đồng thuận cho triển khai thi công một số hạng mục như đóng cọc, đổ bản đáy, tường kè,... *(hiện tại đối với những đoạn người dân đồng thuận đã thực hiện xong, các đoạn còn lại chưa thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư nên người dân chưa đồng thuận cho thi công).*

b) Trong quá trình triển khai thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, đối với phần đất cấp sông, đất cấp rạch, bãi bồi ven sông, đất kênh rạch san lấp (nằm ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,...) phải mất rất nhiều thời gian xử lý theo quy định do đó làm ảnh hưởng lớn đến tiến độ thực hiện dự án.

c) Công tác đo đạc, kiểm kê gặp nhiều khó khăn do (đất trống, chủ nhà, chủ đất không liên hệ được).

d) Do tình hình dịch COVID-19 diễn biến rất phức tạp (đặc biệt trong giai đoạn từ tháng 7 đến hết tháng 9 năm 2021 thành phố thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội) đã ảnh hưởng rất lớn đến quá trình tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án.

đ) Hiện tại, còn lại 06 hộ chưa nhận tiền bồi thường do: Vương thủ tục pháp lý về thừa kế, ủy quyền, khiếu nại về diện tích đất, tranh chấp đất đai, yêu cầu bố trí tái định cư,...

2. Công tác triển khai thi công

Dự án có quy mô và khối lượng thi công rất lớn, do đó ngay từ khi dự án được khởi công, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ đã chỉ đạo Chủ đầu tư tìm các giải pháp, phối hợp cùng các đơn vị có liên quan nỗ lực thực hiện hoàn thành dự án theo đúng tiến độ. Tuy nhiên, do ảnh hưởng nặng nề của dịch COVID-19 làm chậm tiến độ triển khai thực hiện dự án, cụ thể như sau:

a) Trong giai đoạn từ tháng 7 đến hết tháng 9 năm 2021 dự án đã tạm dừng thi công do thực hiện giãn cách xã hội (công trường không đảm bảo thực hiện phương án “vừa cách ly, vừa sản xuất” với yêu cầu “3 tại chỗ”).

b) Về lực lượng nhân công lao động và cán bộ kỹ thuật: Đặc điểm của lực lượng nhân công lao động và cán bộ kỹ thuật phần lớn không sinh sống trực tiếp tại các công trường thi công (hàng ngày di chuyển từ nhà đến công trường và ngược lại), do đó việc di chuyển đến công trường của lực lượng nhân công lao động và cán bộ kỹ thuật gặp nhiều khó khăn do phải tuân thủ nghiêm các quy định, các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19.

c) Máy móc, vật tư tập kết đến công trường cũng gặp nhiều khó khăn do phải tuân thủ nghiêm các quy định, biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19.

d) Sau khi tình hình dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, việc cung cấp vật tư phục vụ công trình vẫn rất khó khăn, thường xuyên bị gián đoạn, không liên tục, rất bị động, nhiều lúc công nhân phải nghỉ để chờ vật tư. Mặt khác, một số loại vật tư phục vụ thi công thiết yếu như: cát, đá, sắt thép tăng giá khá cao lại khá

khan hiếm (đặc biệt là cát và đá), giá thuê nhân công lao động cũng tăng, nên đã ảnh hưởng lớn đến tiến độ thi công, quá trình triển khai thực hiện dự án.

đ) Khó khăn do ảnh hưởng của triều cường dâng cao (nước triều dâng cao vượt mức lịch sử - đợt triều cường Rằm tháng 9 Âm lịch ($H_{\max} = 2,27\text{m}$) đã làm ảnh hưởng rất lớn đến việc tổ chức thi công các hạng mục có cao trình thấp như: bản đáy kè, cơ kè, dầm chân khay, tường kè,... từ đầu tháng 9 đến hết năm 2022, hầu như không thể tổ chức thi công các hạng mục trên.

3. Về thủ tục gia hạn thời gian giải ngân vốn ngân sách trung ương

Đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022, thành phố còn 99,910 tỷ đồng nguồn vốn ngân sách trung ương chưa giải ngân nhưng đã hết thời gian thực hiện và giải ngân theo quy định của Luật Đầu tư công.

Về vấn đề này, Ủy ban nhân dân thành phố đã có 04 văn bản¹ gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân 99,910 tỷ đồng nguồn vốn ngân sách trung ương và đến ngày 08 tháng 11 năm 2024, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 9237/BKHĐT-KHGD TNMT phúc đáp, theo đó thông báo số vốn chưa giải ngân hết của nguồn vốn ngân sách trung ương năm 2020 không được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024; đề nghị thành phố chủ động rà soát, bố trí nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để hoàn thành Dự án bảo đảm hiệu quả đầu tư, phù hợp quy định của Luật Đầu tư công.

V. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

Việc tiếp tục triển khai hoàn thành dự án Kè chống sạt lở, chống xâm nhập mặn, ứng phó biến đổi khí hậu khu vực rạch Cái Sơn là rất cần thiết để đảm bảo an toàn cho các hộ dân có dự án đi qua, đồng thời thực hiện hoàn thành dự án đạt hiệu quả đầu tư theo đúng mục tiêu của dự án. Về nhu cầu vốn: qua rà soát, tổng nhu cầu vốn để hoàn thành dự án là 60,884 tỷ đồng, trong đó:

1. Vốn thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 còn lại là 11,568 tỷ đồng (Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn được bố trí 31,494 tỷ đồng, đã giải ngân 19,926 tỷ đồng).

2. Vốn đề nghị bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: 49,316 tỷ đồng.

Được sự thống nhất của Ban Thường vụ Thành ủy tại Thông báo số 651-TB-TU ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về trích Thông báo số 645-TB-TU ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy kết luận của tập thể Ban Thường vụ Thành ủy tại cuộc họp ngày 12 tháng 3 năm 2025, Ủy ban nhân dân thành phố kính đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, chấp thuận bổ sung 49,316 tỷ đồng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương để tiếp tục thi công, hoàn thành dự án./.

¹ Công văn số: 1370/UBND-XDĐT ngày 18/4/2022; số 3143/UBND-XDĐT ngày 10/8/2022; số 840/UBND-XDĐT ngày 16/3/2023; số 3962/UBND-XDĐT ngày 16/9/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố.



DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH ĐƠN VỊ GIAO VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(Kèm theo Tờ trình số 76 /TT-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Phụ lục IIa

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện CBDT, quy hoạch	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chuẩn bị đầu tư, quy hoạch		Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2020	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
				Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Dự toán được duyệt			
I	Trước điều chỉnh							
1	Sở Kế hoạch và Đầu tư				57.535	20.000	30.838	
	Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	TP.Cần Thơ	2020-2024	1056/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 2180/QĐ-UBND ngày 07/10/2020	57.535	20.000	30.838	
II	Sau điều chỉnh							
1	Sở Tài chính				57.535	20.000	30.838	
	Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	TP.Cần Thơ	2020-2024	1056/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 2180/QĐ-UBND ngày 07/10/2020	57.535	20.000	30.838	

Phụ lục IIb
DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, GIAO CHI TIẾT VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ, VỐN QUỸ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
 (Kèm theo Tờ trình số 76 /TT-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện CBDT, quy hoạch	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chuẩn bị đầu tư, quy		Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2020	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trước khi điều chỉnh	Điều chỉnh		Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh	Ghi chú
				Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Dự toán được duyệt			Tăng	Giảm		
	TỔNG SỐ				93.937	20.000	30.838	8.741	-1.604	37.975	
I	Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật				198	0	0	180	0	180	
I	Cải tạo, nâng cấp Khố nhà thực hành, triển lãm và Phòng thu âm và phòng dạy nhạc cụ âm thanh lớn (trống, kèn) và mua sắm trang thiết bị, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ	Ninh Kiều	2025	237/UBND-XĐBT ngày 14/01/2025; 07/QĐ-TCĐ.VHNT	198			180		180	
II	Sở Y tế				681	0	0	681	0	681	
I	Máy gia tốc tuyến tính (LINACS) tại Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ	Ninh Kiều	2025	3935/UBND ngày 13/9/2024; 2183/QĐ-UBND ngày 04/10/2024	681			681		681	
III	Sở Xây dựng				4.989	0	0	4.380	0	4.380	
I	Đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dịch vụ tổng hợp, logistics khu bến Cái Cui	Cái Răng	2025	38/QĐ-UBND ngày 08/01/2025	412			412		412	
2	Đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dịch vụ tổng hợp, logistics khu Bến cảng Thốt Nốt	Thốt Nốt	2025	39/QĐ-UBND ngày 08/01/2026	382			382		382	
3	Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 cụm cảng biển, bến thủy nội địa và kho bãi phục vụ tại phường Phước Thới và phường Thới An, quận Ô Môn	Ô Môn	2025	344/QĐ-UBND ngày 14/02/2025	586			586		586	
4	Xây dựng cầu vượt tại Nút giao số 1 (Mẫu Thân - 3 Tháng 2 - Trần Hưng Đạo) và nút giao số 4 (Nguyễn Văn Linh – Ba Tháng Hai)	Ninh Kiều	2025	1323/UBND-XĐBT ngày 25/03/2025	3.609			3.000		3.000	
IV	Ban QLDA Đầu tư xây dựng thành phố				25.313	0	0	2.000	0	2.000	
I	Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80)	Ô Môn - Cờ Đỏ - Thốt Nốt	2025	1646/UBND-XĐBT ngày 14/04/2025	25.313			2.000		2.000	
V	UBND huyện Vĩnh Thạnh				2.180	0	0	500	0	500	
I	Khu tái định cư Vĩnh Thạnh giai đoạn 2	Vĩnh Thạnh	2025	5587/UBND-XĐBT ngày 10/12/2024	2.180			500		500	
VI	UBND quận Thốt Nốt				3.041	0	0	1.000	0	1.000	

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện CBDT, quy hoạch	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chuẩn bị đầu tư, quy		Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2020	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trước khi điều chỉnh	Điều chỉnh		Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh	Ghi chú
				Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Dự toán được duyệt			Tăng	Giảm		
VI	UBND quận Thốt Nốt				3.041	0	0	1.000	0	1.000	
1	Khu tái định cư quận Thốt Nốt (Khu 2), phường Trung Kiên	Thốt Nốt	2025	5206/UBND-XDĐT ngày 20/11/2024 188/QĐ-UBND ngày 10/02/2025	3.041			1.000		1.000	
VII	Sở Tài chính				57.535	20.000	30.838	0	-1.604	29.234	
1	Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	TP. Cần Thơ	2020-2024	1056/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 2180/QĐ-UBND ngày 07/10/2020	57.535	20.000	30.838		-1.604	29.234	

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục dự án				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định chủ trương/Quyết định đầu tư			Vốn giải ngân từ khối công đến hết năm 2020 (nếu có)	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giải đoạn 2021 - 2025 trước điều chỉnh	Điều chỉnh		Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giải đoạn 2021 - 2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT				Tăng	Giảm		
							Vốn NSTW	Vốn NSDP						
TỔNG SỐ						1.501.901	441.478	1.060.423	427.235	505.112	202.589	-82.000	625.701	
I	Quốc phòng, - An ninh và trật tự, an toàn xã hội					185.101	142.240	42.861	0	0	42.191	0	42.191	
I	Trường bán Đồng bằng sông Cửu Long	B	Cử Đô	2009-04/9/2009; 148/QĐ-QK ngày 21/01/2025	3077/QĐ-BQP ngày 04/9/2009; 148/QĐ-QK ngày 21/01/2025	185.101	142.240	42.861			42.191		42.191	
II	Công trình công cộng tại các đô thị, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới					460.895	0	460.895	170.700	290.194	0	-77.000	213.194	
I	Khu tái định cư Ninh Kiều	B	Ninh Kiều	2019-30/10/2019	2624 ngày 30/10/2019	460.895		460.895	170.700	290.194		-77.000	213.194	Dự án đã hoàn thành trên 95%, rà soát khối lượng theo tình hình thực tế
III	Phát triển, truyền hình, thông tin					146.906	0	146.906	300	147.138	0	-5.000	142.138	
I	Hiện đại hóa trang thiết bị kỹ thuật phát thanh và truyền hình theo hướng truyền thông đa phương tiện	B	Ninh Kiều	2021-28/7/2021	1604/QĐ-UBND ngày 28/7/2021	146.906		146.906	300	147.138		-5.000	142.138	Dự án đã hoàn thành trên 95% khối lượng, không sử dụng hết dự phòng phí
IV	Nông nghiệp, Thủy lợi, Thủy sản					414.922	219.238	195.684	184.082	50.494	64.083	0	114.577	
I	Kê chống sạt lở, chống xâm nhập mặn, ứng phó biến đổi khí hậu khu vực rạch Cái Sơn	B	Ninh Kiều - Bình Thủy	2017-2025	Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 24/5/2018	314.937	153.020	161.917	184.082	31.494	49.316		80.810	Dự án do ảnh hưởng đại dịch Covid-19 nên chậm tiến độ, không giải ngân hết vốn NSTW nên đã đã bị hủy dự toán, đề xuất ngân sách địa phương bổ trợ để hoàn thành dự án theo kiến nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 9237/BKHĐT-KHGD/TNMT ngày 08 tháng 11 năm 2024.
I	Kê chống sạt lở sông Ô Môn (doạn từ vàm Ba Rịch đến rạch Cam Mỹ), khu vực Thới Hòa, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ - GIẢI ĐOÀN I; đoạn từ vàm Ba Rịch đến kênh Thủy lợi 1	C	Ô Môn	2021-2025	650/QĐ-UBND ngày 24/3/2021; 650/QĐ-UBND ngày 24/03/2025	99.985	66.218	33.767	19.000	14.767			33.767	Dự án do ảnh hưởng đại dịch Covid-19 nên chậm tiến độ, không giải ngân hết vốn NSTW nên đã đã bị hủy dự toán, đề xuất ngân sách địa phương bổ trợ để hoàn thành dự án theo kiến nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 5118/BKHĐT-KTĐP/LT ngày 02 tháng 7 năm 2024.
V	Giao thông					181.614	80.000	101.614	72.153	17.286	64.229	0	81.515	
I	Tuyến đường lộ hậu Kênh Thanh Đồng nổi Mũi U - Bến Bè	B	Ninh Kiều	2018-2025	2861/QĐ-UBND 30/10/2017 7312/QĐ-UBND ngày 21/03/2025	104.999	80.000	24.999	59.182	8.000	9.871		17.871	Vướng công tác giải phóng mặt bằng hộ ông Nguyễn Văn Nghi nên chưa kịp bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công dẫn đến chậm tiến độ
2	Dự án Cầu, tuyến đường vào cầu từ Khu tái định cư Trường Đại học Y Dược Cần Thơ đến Khu đô thị tái định cư Cần Long	C	Ninh Kiều - Bình Thủy	2016-2025	1219/QĐ-UBND ngày 15/05/2018, 2389/QĐ-UBND ngày 27/10/2020, 1287/QĐ-UBND ngày 15/06/2021, 1330/QĐ-UBND ngày 19/4/2022	76.615		76.615	12.971	9.286	54.358		63.644	Dự án chiều chỉnh quy mô đầu tư từ Cầu thép NT4,5HC mà kèm (L=18,12m) thành Cầu bê tông cốt thép (3 nhịp: 12,5m+18,6m+12,5m)
VI	Y tế, dân số					112.463	0	112.463	0	0	32.086	0	32.086	
1	Máy gia tốc tuyến tính (LINACS) tại Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ	B	Ninh Kiều	2025-2026	693/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	112.463					32.086		32.086	



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

SỐ: NQ-HĐND

ĐỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của các dự án thuộc
Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ
từ các nguồn vốn ngân sách địa phương**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố về kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025 của thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc sửa đổi điểm e Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao chi tiết, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao chi tiết, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương: 66/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021; số 15/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022; số 29/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2022; số 44/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022; số 04/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2023; số 05/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2023; số 22/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023; số 23/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023; số 49/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023; số 50/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023; số 05/NQ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2024; số 13/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2024; số 21/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024; số 39/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2024; số 40/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2024; số 46/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024; số 47/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024.

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao chi tiết, điều chỉnh bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất điều chỉnh giảm 83,604 tỷ đồng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương, cụ thể:

1. Vốn chuẩn bị đầu tư, vốn quy hoạch: giảm 1,604 tỷ đồng. Đồng thời điều chỉnh đơn vị giao vốn chuẩn bị đầu tư, vốn quy hoạch giai đoạn 2021-2025 Đồ án Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 từ Sở Kế hoạch và Đầu tư sang Sở Tài chính.

2. Vốn thực hiện dự án: giảm 82 tỷ đồng.

(Chi tiết danh mục và mức vốn điều chỉnh giảm của từng dự án theo Phụ lục số: Ia, Ib và II đính kèm).

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm toàn diện trước Hội đồng nhân dân thành phố, cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan liên quan khác về tính chính xác của thông tin số liệu của dự án, mức vốn phân bổ cho từng dự án theo quy định. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục đầu tư các dự án quan trọng, cần sớm triển khai thực hiện trong giai đoạn 2021-2025 đúng trình tự, thủ tục theo quy định trình Hội đồng nhân dân phê duyệt bổ sung danh mục dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn để tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày tháng 4 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Bộ Tài chính;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT. Công báo, Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT-TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 250.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hiếu

Phụ lục Ia

DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH ĐƠN VỊ GIAO VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện CBDT, quy hoạch	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chuẩn bị đầu tư, quy hoạch		Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2020	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
				Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Dự toán được duyệt			
I	Trước điều chỉnh							
I	Sở Kế hoạch và Đầu tư				57.535	20.000	30.838	
	Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	TP. Cần Thơ	2020-2024	1056/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 2180/QĐ-UBND ngày 07/10/2020	57.535	20.000	30.838	
II	Sau điều chỉnh							
I	Sở Tài chính				57.535	20.000	30.838	
	Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	TP. Cần Thơ	2020-2024	1056/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 2180/QĐ-UBND ngày 07/10/2020	57.535	20.000	30.838	

Phụ lục Ib
DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GIẢM VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ, VỐN QUY HOẠCH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện CBDT, quy hoạch	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chuẩn bị đầu tư, quy hoạch		Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2020	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trước điều chỉnh	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cắt giảm	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
				Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Dự toán được duyệt					
	TỔNG SỐ				57.535	20.000	30.838	-1.604	29.234	
I	Sở Tài chính				57.535	20.000	30.838	-1.604	29.234	
1	Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	TP.Cần Thơ	2020-2024	1056/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 2180/QĐ-UBND ngày 07/10/2020	57.535	20.000	30.838	-1.604	29.234	

Phụ lục số II
DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 CÁC NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án A/B/C	Mã dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định chủ trương/ Quyết định đầu tư					Vốn giải ngân từ khối công đến hết năm 2020 (nếu có)	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 trước điều chỉnh	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cắt giảm	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
								TMDT									
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn NSTW	Vốn NSDP							
											Trong đó						
								607.801	0	607.801	171.000	437.332	-82.000	355.332			
	TỔNG SỐ							460.895	0	460.895	170.700	290.194	-77.000	213.194			
I	Công trình công cộng tại các đô thị; hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới							2624 ngày 30/10/2019	460.895		460.895	170.700	290.194	-77.000	213.194		
I	Khu tái định cư Ninh Kiều	B		Ninh Kiều		2019-2025			460.895		460.895	170.700	290.194	-77.000	213.194		
II	Phát thanh, truyền hình, thông tấn								146.906	0	146.906	300	147.138	-5.000	142.138		
I	Hiện đại hóa trang thiết bị kỹ thuật phát thanh và truyền hình theo hướng truyền thông đa phương tiện	B		Ninh Kiều		2021-2025	1604/QĐ-UBND ngày 28/7/2021		146.906		146.906	300	147.138	-5.000	142.138		



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Số: /NQ-HĐND

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc giao chi tiết, điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn của các dự án thuộc
Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ
từ các nguồn vốn ngân sách địa phương**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố về kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021- 2025 của thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc sửa đổi điểm e Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao chi tiết, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao chi tiết, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương: 66/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021; số 15/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022; số 29/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2022; số 44/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022; số 04/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2023; số 05/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2023; số 22/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023; số 23/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023; số 49/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023; số 50/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023; số 05/NQ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2024; số 13/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2024; số 21/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024; số 39/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2024; số 40/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2024; số 46/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024; số 47/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024;...../NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2025;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao chi tiết, điều chỉnh bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao chi tiết, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn ngân sách địa phương với số vốn là 211,060 tỷ đồng, trong đó:

1. Vốn chuẩn bị đầu tư, vốn quy hoạch: 8,471 tỷ đồng.
2. Vốn thực hiện các nhiệm vụ/dự án đầu tư công: 202,589 tỷ đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục: I, II đính kèm).

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm toàn diện trước Hội đồng nhân dân thành phố, cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan liên quan khác về tính chính xác của thông tin số liệu của dự án, mức vốn phân bổ cho từng dự án theo quy định. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục đầu tư các dự án quan trọng, cần sớm triển khai thực hiện trong giai đoạn 2021-2025 đúng trình tự, thủ tục theo quy định trình Hội đồng nhân dân phê duyệt bổ sung danh mục dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn để tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày tháng 4 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Bộ Tài chính;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- UBND thành phố;
- UBND TP. Cần Thơ;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT. Công báo, Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT-TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 250.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hiếu

Phụ lục I
DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, GIAO CHI TIẾT VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ, VỐN QUY HOẠCH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện CBBT, quy hoạch	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chuẩn bị đầu tư, quy		Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2020	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 giao chi tiết, bổ sung	Ghi chú
				Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Dự toán được duyệt			
	TỔNG SỐ				36.402	0	8.741	
I	Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật				198	0	180	
1	Cải tạo, nâng cấp Khố nhà thực hành, triển lãm và Phòng thu âm và phòng dạy nhạc cụ âm thanh lớn (trống, kèn) và mua sắm trang thiết bị, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ	Ninh Kiều	2025	237/UBND-XDDT ngày 14/01/2025; 07/QĐ-TCĐ.VHNT	198		180	
II	Sở Y tế				681	0	681	
1	Máy gia tốc tuyến tính (LINACS) tại Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ	Ninh Kiều	2025	3935/UBND ngày 13/9/2024; 2183/QĐ-UBND ngày 04/10/2024	681		681	
III	Sở Xây dựng				4.989	0	4.380	
1	Đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dịch vụ tổng hợp, logistics khu bến Cái Cui	Cái Răng	2025	38/QĐ-UBND ngày 08/01/2025	412		412	
2	Đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dịch vụ tổng hợp, logistics khu Bến cảng Thốt Nốt	Thốt Nốt	2025	39/QĐ-UBND ngày 08/01/2026	382		382	
3	Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 cụm cảng biển, bến thủy nội địa và kho bãi phục vụ tại phường Phước Thới và phường Thới An, quận Ô Môn	Ô Môn	2025	344QĐ-UBND ngày 14/02/2025	586		586	
4	Xây dựng cầu vượt tại Nút giao số 1 (Mẫu Thân - 3 Tháng 2 - Trần Hưng Đạo) và nút giao số 4 (Nguyễn Văn Linh - Ba Tháng Hai)	Ninh Kiều	2025	1323/UBND-XDDT ngày 25/03/2025	3.609		3.000	
IV	Ban QLDA Đầu tư xây dựng thành phố				25.313	0	2.000	
1	Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 đến Quốc lộ 80)	Ô Môn - Cờ Đỏ - Thốt Nốt	2025	1646/UBND-XDDT ngày 14/04/2025	25.313		2.000	
V	UBND huyện Vĩnh Thạnh				2.180	0	500	
1	Khu tái định cư Vĩnh Thạnh giai đoạn 2	Vĩnh Thạnh	2025	5587/UBND-XDDT ngày 10/12/2024	2.180		500	
VI	UBND quận Thốt Nốt				3.041	0	1.000	
1	Khu tái định cư quận Thốt Nốt (Khu 2), phường Trung Kiên	Thốt Nốt	2025	5206/UBND-XDDT ngày 20/11/2024 188/QĐ-UBND ngày 10/02/2025	3.041		1.000	

Phụ lục số II

DANH MỤC DỰ ÁN GIAO CHI TIẾT KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRƯNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 CÁC NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Được Triệu đồng

Quyết định chủ trương/ Quyết định đầu tư														
TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án A/B/C	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMBT			Vốn giải ngân từ khởi công đến hết năm 2020 (nếu có)	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 trước điều chỉnh	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 giao chi tiết, bổ sung	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó						
								Vốn NSTW	Vốn NSDP					
	TỔNG SỐ						894.100	441.478	452.622	256.235	67.780	202.589	270.369	
I	Quốc phòng, - An ninh và trật tự, an toàn xã hội						185.101	142.240	42.861	0	0	42.191	42.191	
I	Trường bản Đồng bằng sông Cửu Long	B	Cờ Đỏ		2009-2026	3077/QĐ-BQP ngày 04/9/2009; 148/QĐ-QK ngày 21/01/2025	185.101	142.240	42.861			42.191	42.191	
II	Nông nghiệp, Thủy lợi, Thủy sản						414.922	219.238	195.684	184.082	50.494	64.083	114.577	
I	Kê chống sạt lở, chống xâm nhập mặn, ứng phó biến đổi khí hậu khu vực rạch Cái Sơm	B	Ninh Kiều - Bình Thủy		2017-2025	Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 24/5/2018	314.937	153.020	161.917	184.082	31.494	49.316	80.810	
2	Kê chống sạt lở sông Ô Môn (đoạn từ vàm Ba Rich đến rạch Cam Mỹ), khu vực Thới Hòa, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ - GIAI ĐOẠN I: đoạn từ vàm Ba Rich đến kênh Thủy lợi 1	C	Ô Môn		2021-2025	650/QĐ-UBND ngày 24/3/2021; 650/QĐ-UBND ngày 24/03/2025	99.985	66.218	33.767		19.000	14.767	33.767	
III	Giao thông						181.614	80.000	101.614	72.153	17.286	64.229	81.515	
1	Tuyến đường lộ hậu Kênh Thanh Đông nối Mù U - Bến Ba	B	Ninh Kiều		2018-2025	2861/QĐ-UBND 30/10/2017 7312QĐ-UBND ngày 21/03/2025	104.999	80.000	24.999	59.182	8.000	9.871	17.871	
2	Dự án Cầu, tuyến đường vào cầu từ Khu tái định cư Trường Đại học Y Dược Cần Thơ đến Khu đô thị tái định cư Cừu Long	C	Ninh Kiều - Bình Thủy		2016 - 2025	880/QĐ-UBND ngày 31/03/2016 896/QĐ-UBND ngày 07/04/2017, 1219/QĐ-UBND ngày 15/05/2018, 2389/QĐ-UBND ngày 27/10/2020, 1287/QĐ-UBND ngày 15/06/2021, 1330/QĐ-UBND ngày 19/4/2022	76.615		76.615	12.971	9.286	54.358	63.644	
IV	Y tế, dân số						112.463	0	112.463	0	0	32.086	32.086	
1	Máy gia tốc tuyến tính (LINACS) tại Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ	B	Ninh Kiều		2025-2026	693/QĐ-UBND ngày 19/3/2025	112.463		112.463			32.086	32.086	